

**PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO
HUYỆN CHÂU ĐỨC**

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I

Năm học : 2024 - 2025

Môn : Toán – Lớp 7

Thời gian: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

Bài 1 (1,5 điểm).

a/ Điền ký hiệu $\in$; $\notin$ thích hợp vào ô trống:

$$\frac{-2}{7} \square \mathbb{Q}; \quad \sqrt{2} \square \mathbb{Q}.$$

b/ Làm tròn các số sau đây đến hàng phần trăm: 6,1345; 2,24754

c/ Tìm số đối của các số sau. $1\frac{2}{3}$; $-\frac{3}{5}$

Bài 2 (2,0 điểm)

1/ Thực hiện phép tính:

a) $\frac{-7}{12} + \frac{13}{12}$

b) $8 \cdot \left(\frac{-1}{2}\right)^3 + \frac{4}{3} : \frac{2}{3}$

2/ Tìm x, biết:

a/ $x + \frac{2}{5} = 0,2$

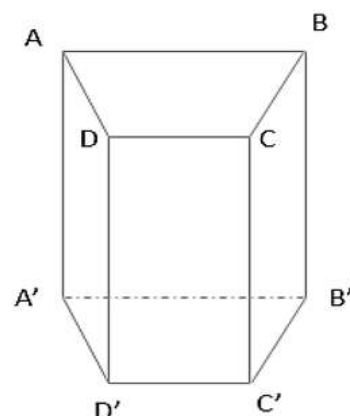
b/ $\left(2x + \frac{1}{3}\right)^2 + \frac{1}{9} = \frac{5}{9}$

Bài 3 (1,0 điểm)

a/ Hình vẽ bên là hình lăng trụ đứng tam giác hay lăng trụ đứng tứ giác?. Nêu tên hai mặt đáy của hình lăng trụ.

b/ Một hộp đựng khẩu trang y tế được làm

bằng bìa cứng có dạng một hình hộp chữ nhật, các kích thước theo thứ tự là 20cm, 10cm và 8cm. Tính thể tích của hộp.



Bài 4. (2,0 đ) Trong phong trào “Kế hoạch nhỏ” do Liên đội trường X phát động, các bạn học sinh lớp 7A của trường đã tham gia đóng góp giấy vụn qua 5 tuần được cho trong bảng sau:

Tuần	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần 5
Khối lượng giấy vụn (kg)	4	9	7	5	10

a) Các dữ liệu trong bảng thống kê trên là dữ liệu định tính hay dữ liệu định lượng?, hãy tính tổng khối lượng giấy vụn của lớp 7A đã góp được qua 5 tuần tham gia phong

trào trên.

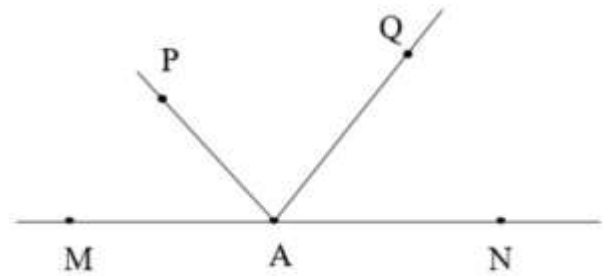
b) Vẽ biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn dữ liệu của bảng thống kê trên.

Bài 5. (1,0 điểm)

Cho hình vẽ bên, biết ba điểm M, A, N thẳng hàng.

a/ Tìm các góc kề với PAQ .

b/ Tính số đo PAN biết $MAP = 75^\circ$.



Bài 6: (2,5 điểm).

Cho hình vẽ bên, (học sinh vẽ hình vào bài làm)

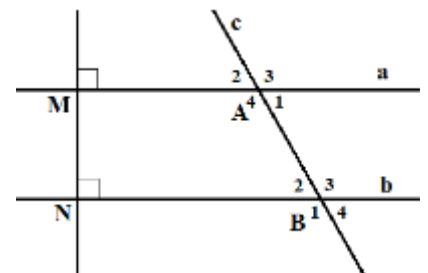
a/ Nêu tên góc so le trong và góc đối đỉnh với A_1 ; tên góc so

le trong và góc đối đỉnh với B_3 có trong hình bên.

b/ Chứng minh $a \parallel b$.

c/ Vẽ tia Ax và By lần lượt là hai tia phân giác của MAB, ABb .

Chứng minh $Ax \parallel By$.



--- Hết ---

(Học sinh được sử dụng máy tính cầm tay, giám thị coi thi không giải thích gì thêm)

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I TOÁN 7

NĂM HỌC 2024 – 2025

Bài 1 (1,5 điểm).

a/ Điền ký hiệu $\in; \notin$ thích hợp vào ô trống:

$$\frac{-2}{7} \square \text{ Q}; \quad \sqrt{2} \square \text{ Q}.$$

b/ Làm tròn các số sau đây đến hàng phần trăm: 6,1345; 2,24754

c/ Tìm số đối của các số sau: $1\frac{2}{3}$; $-\frac{3}{5}$

Bài 2 (1,0 điểm)	Nội dung	Điểm
a (0,5 điểm)	$\frac{-2}{7} \square \text{ Q};$ $\sqrt{2} \square \text{ Q}.$	0,25 0,25
b (0,5 điểm)	$6,1345 \approx 6,13$ $2,24754 \approx 2,25$	0,25 0,25
c (0,5 điểm)	số đối của số $1\frac{2}{3}$ là $-1\frac{2}{3}$ số đối của số $-\frac{3}{5}$ là $\frac{3}{5}$	0,25 0,25

Bài 2 (2,0 điểm)

1/ Thực hiện phép tính:

a) $\frac{-7}{12} + \frac{13}{12}$

b) $8 \cdot \left(\frac{-1}{2}\right)^3 + \frac{4}{3} : \frac{2}{3}$

2/ Tìm x, biết:

a/ $x + \frac{2}{5} = 0,2$

b/ $\left(2x + \frac{1}{3}\right)^2 + \frac{1}{9} = \frac{5}{9}$

Bài 2 (2,0 điểm)	Nội dung	Điểm
1a (0,5 điểm)	$\frac{-7}{12} + \frac{13}{12} = \frac{6}{12} = \frac{1}{2}$	0,5
1b	$8 \cdot \left(\frac{-1}{2}\right)^3 + \frac{4}{3} : \frac{2}{3} = 8 \cdot \frac{-1}{8} + \frac{4}{3} \cdot \frac{3}{2} = -1 + 2 = 1$	0,5

b) Vẽ biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn dữ liệu của bảng thống kê trên.

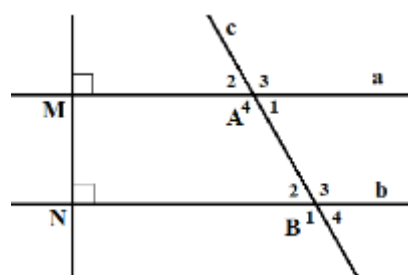
Bài 5 (1,0 điểm)	Nội dung	Điểm
a	các góc kề với PAQ là: PAM, QAN	0,25x2

(0,5 điểm)		
b (0,5 điểm)	Vì PAN và MAP là hai góc kề bù Nên $PAN + MAP = 180^\circ$ Suy ra $PAN = 180^\circ - MAP = 105^\circ$	0,25 0,25

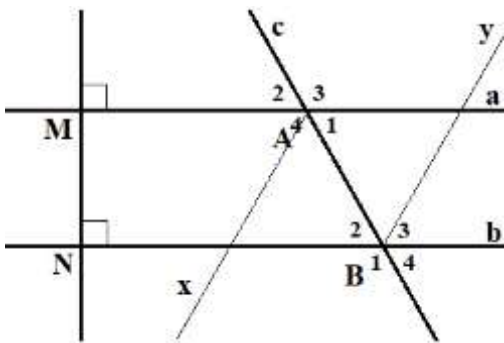
Bài 6: (2,5 điểm).

Cho hình vẽ bên, (học sinh vẽ hình vào bài làm)

- Nêu tên góc so le trong và góc đối đỉnh với A_1 ;
góc so le trong và góc đối đỉnh với B_3 có trong hình bên.
- Chứng minh $a \parallel b$.
- Vẽ tia Ax và By lần lượt là hai tia phân giác của MAB, ABb .



Chứng minh $Ax \parallel By$.

Bài 6 (2,5 điểm)	Nội dung	Điểm
0,5	 Học sinh không cần vẽ thêm tia phân giác ở câu c vẫn được 0,5 đ Nếu bài làm không có hình vẽ thì câu a và b vẫn chấm theo thang điểm hướng dẫn	0,5
a (1,0 điểm)	Góc so le trong với A_1 là B_2 Góc đối đỉnh với A_1 là A_2 Góc so le trong với B_3 là A_4 Góc đối đỉnh với B_3 là B_1	0,25 0,25 0,25 0,25
b (0,5 điểm)	$a \perp MN; b \perp MN \Rightarrow a \parallel b$	0,25x2
c		0,25

(0,5đ)	Ax là tia phân giác của $\widehat{MAB} \Rightarrow xAB = \frac{\widehat{MAB}}{2}$ (1)	
	By là tia phân giác của $\widehat{ABb} \Rightarrow yBA = \frac{\widehat{ABb}}{2}$ (2) Lại có: $\widehat{MAB} = \widehat{ABb}$ (so le trong, a//b) (3) Từ (1), (2) và (3) Suy ra: $xAB = yBA$ Mà hai góc này ở vị trí so le trong. Nên $Ax \parallel By$.	0,25

Lưu ý: HS có thể trình bày cách giải khác khi chấm giám khảo cân đối cho điểm phù hợp.